

Glucosamine HCL 1500mg Kirkland with MSM 1500mg hộp 375 viên Xách Tay Mỹ 100%

Giá: 650.000đ/ Hộp (Bảo đảm có mùi Mỹ nhá



Freeship trong Việt Nam.

Date: 02/2021

Hướng dẫn sử dụng:

Đối tượng sử dụng: Nếu đang mang thai, cho con bú hoặc trong quá trình điều trị, cân nhắc sức khỏe cơ thể trước khi sử dụng

Liều trình sử dụng: Để có kết quả tốt nhất, uống 2 viên glucosamine Kirkland mỗi ngày trong 1 bữa ăn hoặc uống 1 viên 2 lần trong ngày với các bữa ăn

Liều khuyến cáo là 1.500mg mỗi ngày, dùng liên tục hay có chu kỳ trong một năm.

Cách phân biệt Glucosamin HCL của Mỹ thật và giả, quý khách có thể xem Tại đây

Xuất xứ: Mỹ

Hàm lượng: 1500 mg

Quy cách đóng gói: 375 viên/hộp

Lưu ý: Sản phẩm này không phải là thuốc, không có tác dụng thay thế thuốc chữa bệnh, hiệu quả sử dụng sản phẩm tùy thuộc cơ địa của từng người.

Công dụng viên uống Glucosamin HCL Kirkland

Hỗ trợ cấu trúc và chức năng của khớp, nuôi dưỡng các mô liên kết trong sụn và dịch khớp.

Giảm các triệu chứng sưng, viêm, khó cử động ở bệnh viêm xương khớp mãn tính, đặc biệt là viêm khớp xương đầu gối.

Hỗ trợ tái tạo, tu sửa lại các sụn bị tổn thương, giảm các triệu chứng đau và làm chậm tiến trình của viêm khớp mạn.

Tăng cường chất dịch, ngăn ngừa các biến chứng về bệnh viêm khớp.

Bổ sung MSM giúp chấm dứt nhanh chóng cơn đau viêm xương khớp.

Chi tiết công dụng từng thành phần:

Glucosamine là một amino-mono-saccharide có trong mọi mô của cơ thể con người. Glucosamine được cơ thể dùng để sản xuất ra các proteoglycan. Những phân tử proteoglycan này hợp với nhau thành mô sụn. Nguồn cung cấp để tổng hợp Glucosamine lấy từ glucose trong cơ thể. Trong các khớp bị viêm, lớp mô sợi của bao khớp và màng hoạt dịch làm giảm sự khuếch tán glucose vào mô sụn. Hơn nữa hiện tượng viêm trong khớp đã tiêu thụ lượng glucose có giới hạn của cơ thể. Chính vì thế có sự thiếu hụt Glucosamine. Lúc này, Glucosamine sulfate ngoại sinh là nguồn cung cấp tốt nhất cho sự sinh tổng hợp các proteoglycan. Người ta thấy Glucosamine sulfate có ái lực đặc biệt với các mô sụn. Nó còn giúp ức chế các men sinh học như stromelysin và enzyme phá hủy các liên kết peptide trong collagen, gây phá hủy sụn khớp. Trong thực nghiệm trên thỏ con, người ta thấy Glucosamine sulfate chỉ làm tăng thành phần các proteoglycan trong các vị trí mô sụn hư cần phải sửa chữa mà không có tác dụng tương tự trên phần sụn khớp bình thường.

MSM (Methylsulfonylmethane) là một chất hữu cơ thiên nhiên bổ sung sulfur cho cơ thể, tồn tại trong một số thảo mộc và ở lượng nhỏ trong nhiều thức ăn và uống. Là khoáng chất có hàm lượng đứng thứ 9 trong cơ thể. MSM ở dạng bột kết tinh tự nhiên, ổn định, không mùi, tác dụng lớn nhất là trị dứt các cơn đau.

Ứng dụng lâm sàng của Glucosamine:

Trong nhiều thập niên qua, việc điều trị viêm khớp chủ yếu là dùng các thuốc kháng viêm giảm đau nhằm mục đích giảm các triệu chứng đau và hạn chế vận động khớp viêm cho người bệnh. Tuy nhiên những thuốc này có rất nhiều tác dụng phụ và thường không cải thiện được tình trạng bệnh lý của sụn khớp bị hư hỏng. Vì vậy tác dụng của nhóm thuốc này chủ yếu chỉ nhằm giảm bớt hiện tượng viêm, cắt cơn đau mà thôi. Đến vài năm gần đây, người ta đã tìm ra một số loại thuốc tương tác lên bệnh lý của sụn khớp một cách hiệu quả, trong đó có Glucosamine. Thực tế lâm sàng cho thấy nó mang lại nhiều ưu điểm trong điều trị hơn hẳn NSAID (nhóm thuốc kháng viêm, giảm đau). Ưu điểm lớn nhất ghi nhận được đến nay là có rất ít tác dụng phụ khi sử dụng Glucosamine sulfate. Một vài trường hợp dị ứng không đáng kể đối với người có cơ địa quá mẫn cảm với thuốc. Trước đây Glucosamine được xếp vào nhóm thuốc bảo vệ sụn (gồm có Glucosamine sulfate, Chondroitin sulfate và Diacerin) hay thuốc tác dụng chậm với các bệnh viêm khớp. Hiện nay nó được cơ quan Dược phẩm châu Âu (EMA) chấp nhận xét vào danh mục thuốc giúp cải thiện cấu trúc trong bệnh viêm khớp. Các loại khác chưa được chấp nhận vì không đáp ứng được các yêu cầu thực nghiệm lâm sàng. Đã có rất nhiều nghiên cứu thử nghiệm so sánh với các loại thuốc kháng viêm không các hợp chất chất béo hữu cơ hòa tan (NSAID), cho kết quả như sau:

Cải thiện triệu chứng viêm khớp như đau, tầm độ khớp tương đương với NSAID trong thời gian ngắn và càng vượt trội hẳn nếu uống thuốc thời gian càng dài.

Tính an toàn hơn hẳn với các loại NSAID luôn luôn có rất nhiều tác dụng phụ kèm theo.

Người ta dùng phối hợp Glucosamine và NSAID cho kết quả tốt hơn khi dùng đơn độc NSAID trong thời gian ngắn. Sau đó ngưng NSAID, tiếp tục sử dụng Glucosamine thì tình trạng cải thiện vẫn tiếp tục được duy trì theo kiểu tuyến tính.

Người ta thấy dùng NSAID, những ích lợi giảm triệu chứng cho bệnh nhân sẽ nhanh chóng mất đi ngay sau khi ngưng thuốc. Ngược lại, ngưng uống Glucosamine tác dụng vẫn tiếp tục kéo dài trong nhiều tháng sau đó.

Với những bệnh nhân tuân thủ phác đồ điều trị dùng Glucosamine càng dài thì lợi ích kinh tế càng lớn vì tính an toàn và hiệu quả của nó càng được phát huy.

Bình luận

Bài viết liên quan

[Cung cấp nguyên liệu Pregnenolone Acetate](#)

[Cung cấp nguyên liệu làm đẹp L - Glutathione](#)

[Cung cấp nguyên liệu Methylsulfonylmethane \(MSM\)](#)

[Collagen type II](#)

[Chiết xuất liễu trắng – White willow bark extract](#)

[Chiết xuất hoa hòe Rutin 95%](#)

[Sheep Placenta Powder – Nhau thai cừu](#)

[Nano Curcumin](#)

[Cao khô lá thường xuân Hedera helix extract](#)

[Cao khô hạt nho-Grape seed Extract](#)

[Chiết xuất cam đắng Extract Citrus Aurantium](#)

[Nguyên liệu sản xuất TPCN, mỹ phẩm, bia, nước uống..](#)

[WIRKON \(Potassium Monopersulfate Compound\)](#)

[Cung cấp nguyên liệu Pregnenolone Acetate](#)

[Chiết xuất rau củ Quercetine](#)

[Cung cấp Astaxanthin](#)

[Cung cấp nguyên liệu Coenzyme Q10](#)

[Cung cấp nguyên liệu làm đẹp L - Glutathione](#)

[Nguyên liệu làm đẹp L - Glutathione](#)

[Collagen type II](#)

[Chiết xuất liễu trắng – White willow bark extract](#)

[Nguyên liệu chiết xuất hoa hòe - Rutin 95%](#)

[Sheep Placenta Powder – Nhau thai cừu](#)

[Panax ginseng \(Cao hồng sâm\)](#)

[Cung cấp Nattokinase](#)

[Nano Curcumin](#)

[Mua bán yucca nguyên liệu dạng bột, dạng nước, Mỹ, Mexico giá cạnh tranh](#)

[Nguyên liệu làm đẹp Collagen type II](#)

[Nguyên liệu Cao khô vỏ liễu trắng](#)

[Cao khô Nấm vân chi Yun zhi extract](#)

- [Lùi](#)
- [35](#)
- [36](#)
- [37](#)
- [38](#)
- 39
- [40](#)
- [41](#)
- [Tiếp](#)
- [Cuối cùng »](#)